

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

==&==

Số: 103/CBTT-LHC

"V/v Công bố thông tin về Quyết
định xử phạt vi phạm hành chính
về thuế theo Biên bản kiểm tra
quyết toán thuế năm 2023 và 2024"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

==&==

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 09 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng
- Mã chứng khoán: LHC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Phù Đồng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng.
- Điện thoại: 0263 3821854 Fax: 0263 3832542
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thu Hương
- Nội dung của thông tin công bố: Ngày 30/09/2025 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng nhận được Quyết định số: 1234/QĐ-LĐO ngày 29/09/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lâm Đồng về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế với số tiền: 234.934.218 đồng. Cụ thể:
 - + Thuế TNDN: 109.699.911 đồng
 - + Thuế GTGT: 56.933.102 đồng
 - + Phạt vi phạm hành chính: 39.826.603 đồng
 - + Tiền chậm nộp thuế TNDN: 16.407.584 đồng
 - + Tiền chậm nộp thuế GTGT: 12.067.018 đồng

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
KẾ TOÁN TRƯỞNG
CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG
THỦY LỢI
LÂM ĐỒNG
Nguyễn Thị Thu Hương

Số: /QĐ-LDO

Lâm Đồng, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

TRƯỞNG THUẾ TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025, Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử phạt vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục Thuế Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế; Quyết định số 1383/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục Thuế Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-LDO ngày 01/8/2025 của Thuế tỉnh Lâm Đồng về việc phân công phụ trách lĩnh vực, đơn vị của Lãnh đạo Thuế tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 495/QĐ-LDO ngày 05/8/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lâm Đồng về việc Giao quyền và Ủy quyền cho lãnh đạo Thuế tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 19/09/2025 giữa đại diện Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 980/QĐ-LDO ngày 04/9/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kiểm tra 1 ngày 23/09/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 Phù Đồng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;

Mã số doanh nghiệp: 5800000424;

Hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 5800000424 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 27/7/2022, đăng ký thay đổi lần 16 vào ngày 22/8/2025.

Người đại diện pháp luật là Ông Lê Văn Quý; Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a. Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN phải nộp nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ sách kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế 13/6/2019.

b. Hành vi kê khai sai chỉ tiêu doanh thu trên hồ sơ khai thuế GTGT (tháng 7/2024) nhưng không làm tăng số thuế phải nộp đã vi phạm quy định tại Điều 141 Luật Quản lý thuế.

3. Quy định tại:

a. Phạt hành vi vi phạm hành chính tại điểm (2.a) nêu trên theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

b. Phạt hành vi vi phạm hành chính tại điểm (2.b) nêu trên theo quy định tại khoản 3, Điều 16 và bị xử phạt theo quy định điểm a, khoản 3, Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định xử lý vi phạm vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức phạt: Bằng tiền

- Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế GTGT, TNDN phải nộp năm 2023, 2024 nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ sách kế toán hoá đơn, chứng từ. Mức phạt: 20%; Số tiền phạt: 33.326.603 đồng (166.633.013 đồng x 20%).

- Phạt hành vi khai sai chỉ tiêu doanh thu trên hồ sơ khai thuế GTGT. Mức phạt 6.500.000 đồng/ hành vi, Đơn vị vi phạm 01 hành vi; Số tiền phạt: 6.500.000 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

* Tổng số tiền phạt VPHC qua kiểm tra là: 39.826.603 đồng (Bằng chữ: Ba mươi chín triệu tám trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm lẻ ba đồng).

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế GTGT, TNDN: 166.633.013 đồng (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn không trăm mười ba đồng). Trong đó:

+ Thuế GTGT: 56.933.102 đồng (năm 2023: 49.073.375 đồng, năm 2024: 7.859.727 đồng).

+ Thuế TNDN: 109.699.911 đồng (năm 2023: 98.146.750 đồng, năm 2024: 11.553.161 đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT, TNDN: 28.474.603 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám triệu bốn trăm bảy mươi bốn ngàn sáu trăm lẻ ba đồng).

Đối với tiền chậm nộp phát sinh sau ngày 19/09/2025 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng chịu trách nhiệm tự tính, tự nộp vào NSNN theo quy định tại Điều 59 Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019.

* Tổng số tiền thuế truy thu, phạt vi phạm hành chính về thuế và tiền phạt chậm nộp tiền thuế là: 234.934.218 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bốn triệu chín trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm mười tám đồng).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Lê Văn Quý là người đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0.05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 của Thuế tỉnh Lâm Đồng mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XVI (Mã cơ quan thu 1055983; mã kho bạc 2861) trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này theo thông tin nộp NSNN như sau:

Chương 554, tiểu mục 1052, số tiền: 109.699.911 đồng;

Chương 554, tiểu mục 1701, số tiền: 56.933.102 đồng;
Chương 554, tiểu mục 4254, số tiền: 39.826.603 đồng;
Chương 554, tiểu mục 4918, số tiền: 16.407.584 đồng;
Chương 554, tiểu mục 4931, số tiền: 12.067.018 đồng.

b. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Kho bạc Nhà nước khu vực XVI đề thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kiểm tra 1 để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp 1 để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, KTr1, ndhoang.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Trần Phương